

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ:

Quỹ Đầu tư Bản Việt Discovery ("VCAMDF") hướng tới tạo ra lợi nhuận tối ưu, có tính bền vững, dài hạn cho Nhà đầu tư thông qua tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp có nền tảng tốt với triển vọng tăng trưởng cao, đồng thời có mức định giá hấp dẫn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ:

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 30/09/2025, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ là 53.116.209.888 Đồng Việt Nam tăng 3,93% so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại 30/06/2025.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ:

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng chủ động và linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm tối ưu hiệu quả đầu tư dựa vào đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam, thế giới, chu kỳ kinh tế. Quỹ sẽ tập trung lựa chọn đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán (HSX, HNX), cổ phiếu đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom và phải đáp ứng các tiêu chí đầu tư của Quỹ. Quỹ sẽ kết hợp chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị, để tối ưu các lựa chọn và đem lại hiệu suất đầu tư hiệu quả cho Nhà đầu tư bằng nỗ lực cao nhất.

4. Phân loại Quỹ: Quỹ VCAMDF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

5. Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ: Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

6. Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao): Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

7. Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ: 24/05/2024

8. Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 30/09/2025):

- Giá trị tài sản ròng: 53.116.209.888 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 4.780.156,27 Chứng chỉ Quỹ

9. Chỉ số tham chiếu của Quỹ: Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ:

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ:

Cho đến thời điểm lập báo cáo, Quỹ chưa thực hiện phân phối lợi nhuận.

II. Số liệu hoạt động:

Quỹ không có số liệu cho kỳ 30/09/2023 do Quỹ mới được cấp Giấy chứng nhận thành lập quỹ mở vào ngày 24/05/2024.

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	30/09/2025 (%)	30/09/2024 (%)
1. Danh mục chứng khoán	53,92	89,26
2. Tài sản khác	46,08	10,74
Cộng	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo):

Chỉ tiêu	30/09/2025	30/09/2024
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	53.116.209.888	55.082.167.802
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	4.780.156,27	5.582.450,99
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	11.111,81	9.867,02
2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	11.452,95	10.298,93
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	10.231,30	9.467,08
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	12,62%	Không áp dụng
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	541,96%	Không áp dụng
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	(529,34%)	Không áp dụng
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Không áp dụng	Không áp dụng
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Không áp dụng	Không áp dụng
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	Không áp dụng	Không áp dụng
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	5,27%	4,86%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	6,53	5,02

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	12,62%	12,62%
- 3 năm	Không áp dụng	Không áp dụng
- Từ khi thành lập	11,12%	8,1%

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	30/09/2025
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/01 đơn vị CCQ	12,62%

III. Mô tả thị trường trong kỳ:

III.1. Kinh tế vĩ mô

1. Kinh tế vĩ mô

GDP quý III/2025 tăng 8,23%

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III/2025 ước tính tăng 8,23% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn mức tăng 14,38% của cùng kỳ năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,74%, đóng góp 5,04% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,46%, đóng góp 46,41%, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo là điểm sáng của nền kinh tế với tốc độ tăng 9,98%; khu vực dịch vụ tăng 8,56%, đóng góp 48,55%.
- GDP chín tháng năm 2025 ước tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 9,44% của cùng kỳ năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 5,36% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,69%, đóng góp 43,05%; khu vực dịch vụ tăng 8,49%, đóng góp 51,59%.

Sản xuất công nghiệp

- Chỉ số sản xuất công nghiệp quý III/2025 ước tăng 10,0% so với cùng kỳ năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,2%; ngành khai khoáng tăng 8,2%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 9,8% và ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,3%.
- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) tháng 9/2025 của Việt Nam đạt 50,4 điểm, duy trì trên ngưỡng 50 ba tháng liên tiếp. Đơn hàng mới khởi sắc và sản lượng tăng, nhưng áp lực chi phí và giá bán leo thang đang báo hiệu rủi ro lạm phát cho doanh nghiệp.

Lạm phát nằm trong tầm kiểm soát

- CPI bình quân quý III/2025 tăng 3,27% so với quý III/2024. Bình quân chín tháng năm 2025, CPI tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước
- Lạm phát cơ bản tháng Chín tăng 0,20% so với tháng trước và tăng 3,18% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân chín tháng đầu năm 2025, lạm phát cơ bản tăng 3,19%.

Nguồn vốn FDI giải ngân cao



- Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 30/9/2025 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 28,54 tỷ USD, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Vốn đăng ký cấp mới có 2.926 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 12,39 tỷ USD, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước về số dự án và giảm 8,6% về số vốn đăng ký.
- Vốn đăng ký điều chỉnh có 1.092 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 11,32 tỷ USD, tăng 48,0% so với cùng kỳ năm trước.
- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam chín tháng năm 2025 ước đạt 18,80 tỷ USD, tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của chín tháng trong 5 năm qua.

Xuất nhập khẩu

- Trong tháng Chín, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 82,49 tỷ USD, giảm 0,7% so với tháng trước và tăng 24,8% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung chín tháng năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 680,66 tỷ USD, tăng 17,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 16,0%; nhập khẩu tăng 18,8%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 16,82 tỷ USD.
- Trong quý III/2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 128,57 tỷ USD, tăng 18,4% so với cùng kỳ năm trước và tăng 9,6% so với quý II/2025. Tính chung chín tháng năm 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 348,74 tỷ USD, tăng 16,0% so với cùng kỳ năm trước.
- Trong quý III/2025, kim ngạch nhập khẩu đạt 119,66 tỷ USD, tăng 20,2% so với cùng kỳ năm trước và tăng 6,3% so với quý II/2025. Trong chín tháng năm 2025 có 43 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 92,9% tổng kim ngạch nhập khẩu (có 3 mặt hàng nhập khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 49,9%).
- Về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa chín tháng năm 2025, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 112,8 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 134,4 tỷ USD.

Chính sách tiền tệ linh hoạt

- Trong chín tháng năm 2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) tiếp tục duy trì các mức lãi suất điều hành, đồng thời đẩy mạnh các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, hướng dòng vốn vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế. Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 13,0% (cùng thời điểm năm trước tăng 8,09%).
- Đến ngày 30/9/2025, tỷ giá trung tâm ở mức 25.187 VND/USD, tăng 3,5% so với thời điểm cuối năm 2024. NHNN tiếp tục điều hành tỷ giá linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường, sẵn sàng can thiệp thị trường khi cần thiết để ổn định thị trường ngoại tệ.

III.2. Thị trường chứng khoán

- Thị trường chứng khoán ghi nhận những tín hiệu hoạt động sôi động, thanh khoản thị trường cải thiện rõ rệt, thu hút dòng vốn mới. VN-Index kết thúc Quý II/2025 ở 1.661,70 điểm sau khi đạt đỉnh lịch sử

1.700 cũng trong quý III, với mức tăng 20,8% so với cuối Quý II/2025. Giá trị cổ phiếu giao dịch bình quân đạt 36.817 tỷ đồng/phiên với khối lượng giao dịch bình quân đạt 1,371 tỷ cổ phiếu/phiên; tương ứng tăng lần lượt 84,6% về giá trị và 60,0% về khối lượng so với Quý II/2025.

- Trên HOSE, 9 tháng năm 2025, thanh khoản trung bình đạt 24.050 tỷ đồng, tăng mạnh 35,61% so với cùng kỳ 2024 sau khi thị trường tăng mạnh trong quý III do kỳ vọng việc nâng hạng. Tuy nhiên, khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng gần 59 nghìn tỷ đồng trong Quý III/2025 và nâng tổng mức bán ròng từ đầu năm lên 98,6 nghìn tỷ đồng.
- Xét về diễn biến giá từ đầu năm 2025, nhóm Tài chính (tăng 103,93% so với đầu năm), Ngân hàng (tăng 33,87% so với đầu năm), và Dịch vụ tiêu dùng (tăng 30,74% so với đầu năm) là những ngành tăng tốt nhất. Bên cạnh đó, vẫn có một số nhóm ngành có mức tăng trưởng kém hơn như Công nghệ thông tin (giảm 26,48% so với đầu năm) và Viễn thông (giảm 19,06% so với đầu năm).

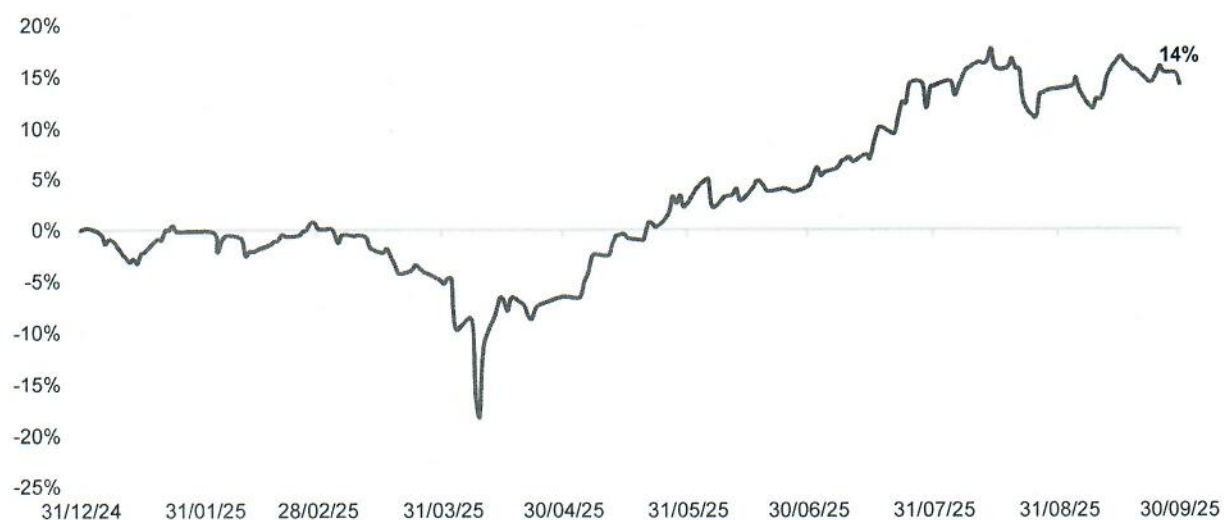
IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ:

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	(529,34%)	Không áp dụng	Không áp dụng
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	541,96%	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	12,62%	Không áp dụng	11,12%
Tăng trưởng hàng năm(%) /1 đơn vị CCQ	12,62%	Không áp dụng	8,1%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng

- Biểu đồ tăng trưởng NAV/CCQ của Quỹ từ đầu năm tới ngày 30/09/2025

Tăng trưởng NAV/CCQ đến 30/10/2025



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/09/2025	30/06/2025	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3 = ((1) - (2)) / (2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	53,116,209,888	51,109,465,793	3.93%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	11,111.81	10,147.13	9.51%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 30/09/2025):\

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	166	148.200,96	3,10%
Từ 5.000 - 10.000	13	101.318,33	2,12%
Từ 10.000 - 50.000	13	287.213,28	6,01%
Từ 50.000 - 500.000	16	3.243.423,70	67,85%
Trên 500.000	1	1.000.000,00	20,92%
Tổng cộng	209	4.780.156,27	100,00%

3. Chi phí ngầm và giảm giá

Quỹ VCAMDF không có chi phí ngầm và chính sách giảm giá.

V. Thông tin về triển vọng thị trường

1. Triển vọng thị trường

- GDP quý III/2025 tăng ấn tượng 8,23%, mức tăng này góp phần đưa GDP 9 tháng năm 2025 tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước, tiến sát mục tiêu mà Chính phủ đã đề ra và mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2026 đạt khoảng 10%. Lạm phát được kiểm soát tốt, trong khi chính sách tiền tệ linh hoạt và mặt bằng lãi suất thấp tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho dòng vốn chảy vào thị trường.
- Triển vọng ngành ngân hàng được đánh giá tích cực khi tăng trưởng tín dụng được đẩy mạnh, giúp cải thiện biên lợi nhuận, thúc đẩy hoạt động cho vay doanh nghiệp và tiêu dùng, đồng thời hỗ trợ quá trình phục hồi của nền kinh tế.
- Để duy trì đà tăng trưởng bền vững, việc đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, đặc biệt cho các dự án hạ tầng trọng điểm, được xem là yếu tố then chốt giúp lan tỏa động lực cho nền kinh tế và nâng cao sức hấp dẫn của thị trường vốn.
- Trong bối cảnh đó, việc FTSE Russell chính thức nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ “cận biên” lên “mới nổi thứ cấp” (hiệu lực từ tháng 9/2026) là bước ngoặt quan trọng, khẳng định nỗ lực cải thiện về minh bạch, quản trị và hạ tầng thị trường. Động thái nâng hạng này mở ra cơ hội thu hút mạnh dòng vốn ngoại, gia tăng thanh khoản và nâng cao vị thế của Việt Nam trên bản đồ tài chính toàn cầu.

V.2. Kế hoạch hoạt động Quỹ

- Điều chỉnh linh hoạt tỷ lệ giải ngân cổ phiếu phù hợp với diễn biến thị trường.
- Tập trung nắm giữ các nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ các triển vọng nói trên.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám đốc Đầu tư	- Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton. UK	Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát Nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.
Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Người điều hành Quỹ	- Cử nhân Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Mở Bán Công Thành phố Hồ Chí Minh	Bà Ngọc Mỹ gia nhập VCAM vào năm 2007. Từ đó đến nay, bà đã có hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý tài chính và đầu tư. Trong thời gian đầu làm việc tại công ty, bà phụ trách mảng kế toán quỹ và hành chính nhân sự.

		– Chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ được cấp bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.	Từ tháng 01/2020, bà Ngọc Mỹ chuyển sang bộ phận đầu tư của công ty. Với vị trí này, bà Ngọc Mỹ có tinh thần nắm vững xu hướng thị trường, đồng thời tiếp tục tìm kiếm những thông tin đầu tư tiềm năng giữa những rủi ro. Bà phụ trách việc nghiên cứu và phân tích để tìm ra những điểm mạnh và ưu thế của VCAM trên thị trường; từ đó xây dựng, hỗ trợ các chiến lược đầu tư của công ty một cách hiệu quả để cạnh tranh trên thị trường.
--	--	---	---

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Phan Thị Hồng Lan	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	– Cử nhân khoa Thống kê Công nghiệp tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh – Chứng chỉ Kế toán trưởng Doanh nghiệp được cấp bởi Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Bà Lan có hơn 30 (ba mươi) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán và đảm nhiệm những vị trí quan trọng như Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát. Bà Lan hiện là Trưởng ban Kiểm soát tại Ngân Hàng TMCP Bản Việt. Trước đó, bà trải qua nhiều vị trí tại nhiều đơn vị khác nhau như Công Ty Sữa Dutch Lady, Công Ty LD American Home, Công Ty Cổ Phần Pi Capital. Trong giai đoạn từ 2007 tới tháng 3/2013, bà là Kế toán trưởng của Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt. Bà đang là thành viên Ban đại diện Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt từ năm 2022 cho tới nay.
Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	– Thạc sĩ Kinh tế - Tài chính tại Đại học Oxford, Anh Quốc – Cử nhân Toán và Vật lý tại Đại học Dartmouth, Hoa Kỳ.	Ông Tuấn Anh đã có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán và đầu tư. Hiện tại, ông Tuấn Anh là Giám đốc iWealth tại Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Ký Thương, phụ trách điều hành mảng cổ phiếu, công cụ phái sinh và giao dịch ký quỹ. Trước đó, ông từng là nhà quản lý danh mục đầu tư đa tài sản chuyên về phương pháp số hóa và phân tích hệ thống. Trước nữa, ông là Trưởng phòng giao dịch cho bộ phận giao dịch phái sinh khu vực Đông Âu, Trung Đông và Châu Phi của Citigroup ở London.
Ông Trương Hữu Huy	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	– Cử nhân Luật Thương Mại Trường Đại học Luật TPHCM – Chứng chỉ hành nghề Luật sư do Bộ Tư pháp cấp.	Ông Huy hiện đang là Luật sư điều hành Công ty Luật TNHH Huy Và Các Thành Viên. Ông Huy có hơn 10 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành luật và đảm nhiệm các vị trí quan trọng như Giám sát pháp lý vận hành dự án, trưởng phòng pháp lý. Ông có chuyên môn sâu về Tài chính - Ngân hàng - Thị trường vốn; Doanh nghiệp - Mua bán & Sáp nhập; Phát

			triển Dự án Bất động sản. Ông từng công tác tại các công ty lớn như Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Đầu Tư Địa Ốc Nova, Công Ty TNHH Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, Công Ty Luật TNHH YKVN, ...
Ông Trần Trọng Bằng	Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ	Cử nhân Thương Mại tại Đại học quốc tế RMIT University.	Ông Bằng hiện là Giám đốc quản lý sản phẩm tại Công Ty Cổ Phần STAG Việt Nam và Thành viên ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Tiếp Vận Tân Cảng Hồng Ngọc Phú Quốc. Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm đa dạng trong các lĩnh vực quản trị dự án, phát triển sản phẩm công nghệ, chuyển đổi số, chuỗi cung ứng, thương mại điện tử, trí tuệ nhân tạo, công nghệ tài chính và ngân hàng. Ông từng nắm giữ các vị trí chuyên gia, quản lý và công tác tại nhiều tổ chức trong và ngoài nước như Ngân Hàng HSBC Việt Nam, Ngân Hàng Shinhan Việt Nam, Công Ty Cổ Phần EyeQ Tech, Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Sen Đỏ, Tập Đoàn FinVolution...

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phương	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng. Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva). Thụy Sĩ.	Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên sáng lập của VCAM và VIETCAP. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VIETCAP kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – BVBank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định). Bà Phương được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị. Bà Phương chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường. Bà Phương từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital. Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là

Y
N
ẤU T
DÂN
T
CH

		Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế - Đại Học Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV. Ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)	Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital. nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty. Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ	Ông Bảo từng là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư mạo hiểm vào các công ty công nghệ thuộc lĩnh vực tiêu dung, truyền thông và thương mại điện tử kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam. Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam. Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam.
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc (Vice President) của quỹ IDG Ventures

	kiêm Tổng Giám đốc	Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ. – Cử Nhân ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam California, Hoa Kỳ	Việt Nam từ năm 2006 đến năm 2017, phụ trách quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá công nghệ, phân tích cơ hội đầu tư, gọi vốn và thoái vốn cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng. Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam California, Hoa Kỳ.
--	-----------------------------	---	--

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

TỔNG GIÁM ĐỐC



